TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03 /2021/QĐST- HNGĐ	*Nậm Nhùn, ngày 25 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Sìn Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản Pá Bon, xã Nậm Pì, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Pàn Văn H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Bản Pá Bon, xã Nậm Pì, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hônvà hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH;

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Sìn Thị H và anh Pàn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Sìn Thị H và anh Pàn Văn H nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Sìn Thị H và anh Pàn Văn H có 02 (Hai) con chung, con thứ nhất tên Pàn Thị Thanh Th, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2009; con thứ hai tên Pàn

Thị Bích Ng, sinh ngày 19 tháng 03 năm 2014. Chị Sìn Thị H và anh Pàn Văn H thỏa thuận như sau:

Sau khi ly hôn chị Sìn Thị H là người tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Pàn Thị Bích Ng, sinh ngày 19 tháng 03 năm 2014 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Còn anh Pàn Văn H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Pàn Thị Thanh Th, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2009 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Sìn Thị H và anh Pàn Văn H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Sìn Thị H và anh Pàn Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở các bên thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Sìn Thị H và anh Pàn Văn H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Sìn Thị H và anh Pàn Văn H mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, chị H tự nguyện nộp cho anh H số tiền án phí mà anh H phải nộp là 75.000 đồng (bảy mươi năm nghìn đồng). Tổng cộng chị H phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Xác nhận chị Sìn Thị H đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/0003028 ngày 15/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

<u>Nơi nhận</u>:
- *Các đương sự ;*
- *TAND tỉnh Lai Châu;*
- *VKSND huyện Nậm Nhùn ;*
- *CCTHADS huyện Nậm Nhùn ;*
- *UBND xã Nậm Pì;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Lý Đức Hiệp